

## “TIÊN HỌC LỄ” - QUY TẮC GIÁO DỤC KHÔNG BỊ PHA LOÃNG BỞI THỜI GIAN, QUYỀN VÀO MỌI KHÔNG GIAN

*“LEARNING RITUAL FIRST” - AN EDUCATIONAL RULE THAT IS NOT DILUTED  
BY THE TIME AND IS MINGLED IN EVERY SPACE*

ĐẶNG QUỐC BẢO

Học viện Quản lý giáo dục

THÔNG TIN	TÓM TẮT
<p>Ngày nhận: 24/11/2019 Ngày nhận lại: 16/12/2019 Duyệt đăng: 14/01/2020 Mã số: TCKH-S04T12-B01-2019 ISSN: 2354 – 0788</p> <p><b>Từ khóa:</b> Lễ, Nghĩa, quy tắc giáo dục, triết lý giáo dục.</p> <p><b>Key words:</b> Politeness, ritual, educational principles, educational philosophy.</p>	<p>Bài viết trình bày quan điểm “Nhân – Lễ – Trí – Nghĩa” trong giáo dục trẻ tại các nhà trường trong giai đoạn hiện nay. Những tư tưởng của các học giả từ thời xa xưa và việc vận dụng còn nguyên giá trị cho tới ngày nay.</p> <p><b>ABSTRACTS</b> <i>The article presents the perspectives of "Humane - Politeness - Wisdom - Ritual" in young education at schools in the current time. The thoughts of scholars from ancient times and the application of the same values into this time.</i></p>

Bác Hồ lãnh tụ kính yêu của đất nước, Người được UNESCO tôn vinh là Anh hùng giải phóng dân tộc – Danh nhân văn hóa thế giới khi ở tuổi ấu thơ với tên gọi Nguyễn Sinh Cung, tuổi thanh niên với tên gọi Nguyễn Tất Thành đã hấp thu những giá trị cao đẹp của Nho gia Phương Đông. Từ năm 1923, Người từng tâm sự với nhà thơ Xô Viết Ôxip-Mandentam: “Tôi xuất thân từ một gia đình Nhà Nho Việt Nam... Bên nước tôi, những gia đình như thế đều theo học đạo Khổng”.

Năm 1935, khai lý lịch với tư cách đại biểu tham dự Đại hội Quốc tế Cộng sản VII tại Mạc Tư Khoa ở mục thành phần Bác đã thẳng thắn ghi “Nhà Nho”.

Sau này khi viết về yêu cầu tu dưỡng nhân cách Bác đã nêu các hệ giá trị tinh hoa từ văn hóa của tiền nhân cần tiếp thu và phát huy. Đó là:

“Lễ - Nghĩa – Liêm – Si” (Tư ý tưởng của Quản Trọng).

“Nhân – Nghĩa – Lễ - Trí – Tín” (Tư ý tưởng của Khổng Tử)

“Phú quý bất năng dâm

Bần tiện bất năng di

Uy vũ bất năng khuất” (Tư ý tưởng của Mạnh Tử)

“Hoành mi lãnh đối thiên phu chỉ

Phủ thủ cam vi nhũ tử ngư” (Tư ý tưởng của Lỗ Tấn)

Người tổng hợp thành “**Ngũ thường**” của người Việt Nam thời đại mới:

“Nhân – Nghĩa – Trí – Dũng - Liêm”

Bác từng khuyên người Việt Nam phải đọc sách của Khổng Tử để bồi dưỡng đạo đức tinh thần và đọc sách Lê Nin để bồi dưỡng ý chí cách mạng.

Phạm trù “*Lễ*” trong các hệ giá trị trên được dân tộc Việt Nam coi trọng trong ứng xử của các mối quan hệ xã hội. Thông điệp: “*Tiên học lễ, Hậu học văn*” được truyền ngôn từ thế hệ này qua thế hệ khác, là trụ cột giáo dục đạo đức, lối sống cho con em tại các gia đình có gia phong trong sáng, gia pháp nghiêm minh, gia giáo nền nếp. Tư tưởng này, từng được một số nhà trường coi là triết lý phát triển trong hoạt động giáo dục, đào tạo.

Tuy nhiên, ở nước ta trong bước phát triển hiện đại, thông điệp này có những bước thăng trầm. Có thời kỳ, tại nhiều nhà trường, thông điệp trên được treo tung bưng. Song, có lúc, lại bị lãng quên. Ngày nay, có nhà trường kiên trì, có nhà trường ngại ngần, thậm chí, có người lớn tiếng phê phán, cho nội dung thông điệp đi ngược với trào lưu tiến bộ của nhân loại.

Song, trước thực trạng đạo đức lối sống của thế hệ trẻ đang bị xuống cấp, nhà trường xảy ra nhiều bạo lực thì có những nhà sư phạm khả kính khẩn thiết kêu gọi: *Quy tắc tiên học lễ phải là quy tắc vàng trong nội dung giáo dục của bất cứ nhà trường nào.* Chúng tôi xin trình bày dưới đây một số tiếp cận và bàn luận. Mong được sự chỉ dẫn của đồng nghiệp.

## 1. LỜI BÀN CỦA HỌC GIẢ NGUYỄN HIẾN LỄ

Ông là nhà văn hóa xuất sắc của đất nước trong nửa sau của thế kỷ 20, có lời bàn tâm huyết: “*Trong việc giáo dục trẻ em, tôi nghĩ rằng quy tắc Tiên học Lễ của Khổng Tử cũng vẫn đúng. Phải tập cho trẻ tự chế, có những thói quen tốt, biết kính nể người trên, tuân thủ kỷ luật, lễ phép. Trong nửa thế kỷ nay, Phương Tây cho trẻ em phóng túng quá và một số nhà giáo dục như Bác sĩ Benjamin – Spock đã nhận thấy như vậy có hại cho trẻ. Trẻ chưa tự chủ được, phải có một kỷ luật để theo thì chúng mới yên tâm vui vẻ. Miễn là kỷ luật đừng gắt quá mà phải phù hợp với những qui luật phát triển tinh thần của chúng...*” (Sách Khổng Tử, tr.227).

## 2. BỐN TẦNG GIÁO DỤC LỄ CHO THẾ HỆ TRẺ TRONG NHÀ TRƯỜNG

Giáo dục nhà trường là cầu nối giáo dục gia đình và giáo dục xã hội. Quy tắc giáo dục “*Tiên học Lễ*” cho trẻ ở tuổi mầm non và giáo dục cơ sở thường được thực hiện qua bốn tầng và có thể mở rộng cho các lứa tuổi tiếp theo tùy thuộc vào mục tiêu giáo dục:

*Trẻ biết tuân thủ các lễ tiết quan trọng mà nhà trường tổ chức:* Những buổi chào cờ đầu tuần, việc hát quốc ca... sẽ thấm dần vào trẻ ý nghĩa thiêng liêng của sự kiện. Chúng tạo nên ở trẻ lòng yêu nước, lòng kính trọng các vị tiên hiền, lòng biết ơn các anh hùng liệt sỹ...

Từ việc tuân thủ... trẻ có thái độ đúng đắn, có niềm tin, biết: “*Uống nước nhớ nguồn*”. Từ tuân thủ lễ tiết nhà trường, trẻ biết quý trọng lễ tiết truyền thống của gia đình và cộng đồng.

*Trẻ rèn luyện thói quen chấp hành nội quy của nhà trường.* Không thể học có kết quả nếu trẻ tùy hứng, tùy tiện làm việc trong giờ học và sinh hoạt tại trường. Chấp hành nội quy của trường khiến trẻ có ý thức kỷ luật trong làm việc, lao động, học tập, và do đó có thói quen chấp hành quy tắc sống của gia đình và xã hội. Đây là điều kiện để trẻ nên người, thành người.

*Trẻ được bồi dưỡng thái độ đúng đắn trước các phong tục tập quán tốt mà nhà trường kiến tạo được:* Ngoài nội quy, nhà trường thường tuyên ngôn một hệ giá trị sống cốt lõi. Đây là “*Công lý*” của trường quy tụ vào các lĩnh vực: CHÂN – THIỀN – MỸ. Rèn luyện cho học sinh có thái độ đúng đắn biết quý trọng khao khát làm theo hệ giá trị này thúc đẩy ở họ sự nẩy nở tốt chất Người.

*Trẻ có ý thức tự giác thực hiện kỷ luật tinh thần của cuộc sống:* Đây là mức cao nhất trong yêu cầu giáo dục phẩm chất Lễ cho Thế hệ Trẻ.

Mỗi con người có nhân cách toàn vẹn thì không chỉ biết làm điều tốt khi hướng ngoại, mà còn làm điều tốt trong hướng nội. Đó là sự biết hối hận, biết xấu hổ. Giáo dục cho trẻ biết xấu hổ, biết ngượng khi có một ý nghĩ sai, một cử

chỉ sai (dù chẳng ai biết) hoặc day dứt, áy náy, băn khoăn khi bội tín, bất tín trong các mối quan hệ với thầy cô, cha mẹ, người thân. Điều này có tác dụng cho phẩm chất Lễ được bền vững trong phát triển nhân cách con người. Sự giáo dục ở tầng này, thời gian qua, chưa được nhà trường chú ý đúng mức, khiến ngày nay, có một bộ phận giới trẻ ít biết ngưng. Trẻ từ bé không được rèn luyện sự biết xấu hổ, biết ngưng thì khi trưởng thành khó biết hành động theo “Lễ - Nghĩa - Liêm - Sĩ” một cách đồng bộ. Marx từng nói đến sự giáo dục cho một dân tộc biết xấu hổ. Theo Ông “*khi một dân tộc biết xấu hổ thì nó như con sư tử thu mình lại...*”

### 3. NHÂN LÀ GỐC CỦA LỄ

“*Tiên học Lễ*” là cách nói ngắn gọn. Cái gốc của Lễ là Nhân, hay nói một cách khác: hạt nhân của Lễ là Nhân. Khổng Tử (551-479 TCN) người nêu ra phạm trù Lễ có sự khẳng định: Người mà không có Nhân thì Lễ làm gì? Thật là nguy hiểm cho cuộc sống nếu một người có ác tâm, tà tâm lại được che dấu bởi một bề ngoài lịch sự, hào hoa, phong nhã, lễ phép.

Nhân là gốc của Lễ song Lễ cũng có tác dụng lại cho sự phát triển của Nhân. Một người nào đó sẵn có “*Tĩnh người*” khi có phẩm chất Lễ tích cực thì khi làm việc dù có gặp điều bất như ý cũng không “*giận cá chém thớt*” mà có sự điềm tĩnh tiếp tục sống hào hiệp bao dung với người chung quanh. Như vậy là điều Nhân của người này đã được phát triển.

### 4. HỌC LỄ ĐỂ LẬP CHÍ

Nói về phẩm chất Lễ, Khổng Tử còn có lời bàn xác đáng: *Học lễ để lập chí (vô học lễ, vô dĩ lập)*. Nho gia coi ba cuốn sách giáo khoa: Kinh Thi, Kinh Lễ, Kinh Nhạc đặt cơ sở quan trọng nhất cho sự phát triển nhân cách con người.

“*Hưng u Thi – Lập u Lễ - Thành u Nhạc*”

(*Phấn khởi nhờ Kinh Thi, Lập thân nhờ Kinh Lễ, Sáng tạo nhờ Kinh Nhạc*)

Khổng Tử nhấn mạnh: *Khắc kỷ phục Lễ* (Từ bỏ được các ham muốn tiêu cực của cá nhân trở về làm theo chuẩn mực của cuộc sống). Từ thông

điệp của ông, có thể nhận thức quy tắc sống trong bối cảnh hiện nay:

“*Cái gì không hợp lễ thì đừng nhìn*

“*Cái gì không hợp lễ thì đừng nghe*

“*Cái gì không hợp lễ thì đừng nói/viết*

“*Cái gì không hợp lễ thì đừng làm*

“*Cái gì không hợp lễ thì đừng tin*”

Từ lời khuyên của Khổng Tử có thể coi “*Lễ*” là cái chuẩn mực tối thiểu của đạo đức” mà con người cần thực hiện trong bối cảnh có cách mạng Tri thức lần thứ 4.

### 5. TỪ “TIÊN HỌC LỄ” ĐẾN “VĂN – LỄ HÀI HÒA”

Việc giáo dục với lứa tuổi nhi đồng thiếu niên, Khổng Tử có lời bàn: “*Trước hết phải dạy cho con em trong nhà hiếu thảo với cha mẹ, ra ngoài kính nhường bậc lớn tuổi, thận trọng lời nói mà thành thực, yêu khắp mọi người mà gần gũi người nhân đức, làm được như vậy mà còn dư sức thì sẽ học văn*”.

Tựa vào điều khuyên trên, ông cha ta đã diễn đạt một cách ngắn gọn: “*Tiên học Lễ, Hậu học Văn*”. Ngày nay, lý luận dạy học đã phát triển vượt xa thời Khổng Tử. Không tách Lễ và Văn một cách rạch ròi máy móc. Mỗi nội dung *Học vấn* trang bị cho thế hệ trẻ bao gồm cả *Kiến thức, Thái độ, Kỹ năng, Hành vi*. Nếu coi kiến thức là Văn, thái độ, kỹ năng là Lễ thì có nội dung ở lứa tuổi này Lễ đi trước Văn hoặc Lễ – Văn đồng thời hoặc Văn đi trước Lễ. Tuy nhiên, ở lứa tuổi khác lại phải thực hiện theo một trật tự phù hợp với trình độ phát triển tinh thần của trẻ. Nhà giáo dục có kinh nghiệm phải “*Tùy – Liệu – Lựa*” trình độ của trẻ, hoàn cảnh của trẻ, tìm ra trật tự tiến hành việc giáo dục cho thích hợp, chứ không máy móc “*Tiên – Hậu*” một cách cứng nhắc. Cái cốt yếu là dạy trẻ nên người phù hợp với tâm sinh lý của trẻ.

Một trẻ ở tuổi mầm non được rèn luyện hành vi:

“*Ăn có nhai, nói có nghĩ; Ăn trông nồi, ngồi trông hướng*”.

Khi đi học phổ thông được bồi dưỡng nhận thức *Ăn để mà sống chứ không sống để mà ăn*”.

Rồi cả cuộc đời biết tâm niệm:

*“Ai ơi bụng bát cơm đây,*

*Đẻo thơm một hạt đắng cay muôn phần”*

Cứ như vậy mà xã hội, đất nước có những công dân mang chất Người nhiều hơn. Một vài sự tranh luận gần đây về chủ đề “Lễ - Văn” do không quán triệt điều này đã dẫn đến sự ngộ nhận và giải thích sai lạc tinh túy thông điệp của tiền nhân.

Cần nhấn mạnh điều mà Khổng Tử đã nêu vẫn còn nguyên giá trị cho công tác giáo dục nhi đồng, thiếu niên ở nước ta trong bối cảnh hiện nay khi mỗi ngày càng chứng kiến sự gia tăng hành vi lệch chuẩn trong cư xử của một bộ phận thế hệ trẻ.

Dân tộc Việt đều mong mỗi *“Con hơn Cha là nhà có Phúc”* song trước khi con làm toán giỏi, viết văn giỏi và bộc lộ nhiều năng khiếu khác... thì phải là người con hiếu thảo của gia đình và ứng xử Khiêm Cung bên ngoài xã hội.

Mở rộng ra cuộc sống xã hội cũng vậy: Đất nước cần những người lãnh đạo, quản lý tài năng làm cho kinh tế tăng trưởng, song trước hết, phải là người biết yêu dân, thương dân, kính trọng nhân dân. Tựa vào sách Đại học, Bác Hồ có lời dạy sâu sắc:

*“Đại học chi đạo, tại minh minh đức, tại thân dân”*

*(Đi trên con đường học rộng lớn, phải có minh đức, phải có lý tưởng phục vụ nhân dân, biết yêu dân thương dân kính dân).*

Quy tắc *“Tiên học Lễ...”* vẫn có tầm quan trọng trong đời sống giáo dục cho trẻ tuổi nhi đồng, thiếu niên cho dù *“Thế Giới có đang phẳng lại”*. Nó tiếp tục đi cùng năm tháng theo sự phát triển của giáo dục dù Cuộc Đổi mới có thêm nhiều các tuyên ngôn hiện đại. Nó có giá trị khuyến cáo không chỉ cho trẻ em mà cho cả người có trọng trách ở xã hội.

Nhi đồng, thiếu niên rồi sẽ qua tuổi vị thành niên để là người trưởng thành. Lúc này đòi hỏi

*về nhân cách thì Văn - Lễ phải hài hòa (Văn Lễ bản bản nhiên hậu quân tử).*

*Người có Văn - Lễ hài hòa không máy móc chấp hành các tín điều cổ hủ, lỗi thời song cũng không hành động lạc điệu với truyền thống lễ nghi kỷ cương tốt đẹp mà cộng đồng đã kiến tạo được.*

*Họ biết lập chí trên nền tảng Lễ tích cực mà họ đã tích lũy được, hành động như lời khuyên của Thiền sư Quảng Nghiệm:*

*“Nam nhi tự hữu xung thiên chí*

*Hưu hướng Nhu Lai hành xử hành”*

*(Làm trai có chí xông trời thăm*

*Đừng nhọc lòng theo vết chân của Nhu Lai)*

Họ coi sự lễ phép lịch sự mới là “Tiêu lễ”. Cái “Đại lễ” mà họ hành động là biết phân đầu đũa lùi được các tham nhũng, phù hoa, xa xỉ, các lối sống đề tri thức lộng hành, gạt phăng tình nghĩa.

## 6. “LỄ - NGHĨA” VÀ “TỨ ĐOAN”

Lễ phải dẫn đến Nghĩa, nếu không là Lễ vu vơ. Cuộc đời nể người có Lễ, nhưng chưa chắc đã phục, nhưng người có “Lễ - Nghĩa” thì bao giờ cũng được nể phục.

Mạnh Tử (372-289 TCN) có công phát triển đạo Nho khi bổ sung phạm trù Nghĩa tạo thành hệ giá trị Tứ đoan “Nhân - Nghĩa - Lễ - Trí”.

Ông có phát biểu ấn tượng sau:

*“Cảm giác về lòng trắc ẩn là khởi đầu của Nhân*

*Cảm giác về sự biết hối hận là khởi đầu của Nghĩa*

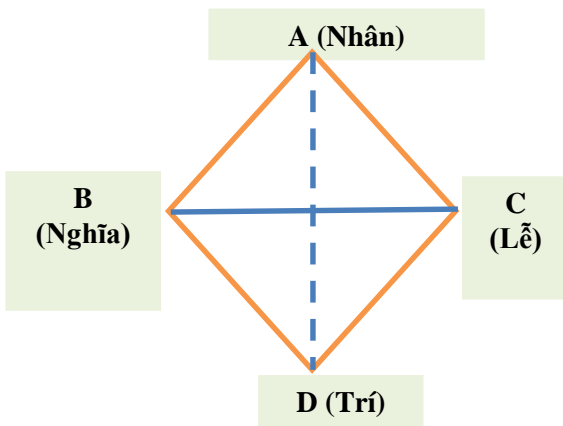
*Cảm giác về sự biết tôn trọng phục tùng là khởi đầu của Lễ*

*Cảm giác về sự biết phân biệt phải trái là khởi đầu của Trí”*

Con người phải biết tu dưỡng bốn cái khởi đầu này và gắn kết chúng lại, nếu không con người sẽ suy thoái “băng hoại”.

Ông Raja Roy Singh, nhà giáo dục nổi tiếng của Ấn Độ, nguyên Giám đốc UNESCO vùng châu Á Thái Bình Dương trong tác phẩm “Nền giáo dục cho thế kỷ XXI” khi long trọng nhắc đến Tứ đoan đã khấn thiết kêu gọi: *“Các nhà*

trường đi vào kỷ nguyên hiện đại không giáo dục cho thế hệ trẻ những điều thầy Mạnh đã nêu ra cách đây hơn 2300 năm thì các nhà trường đang đưa sự thông thái của nhân loại vào sự khủng hoảng”. Có thể hình dung bốn nhân tố “Nhân - Nghĩa - Lễ - Trí” tạo nên tứ diện đều ABCD. Nhân nằm ở đỉnh A; Nghĩa nằm ở đỉnh B; Lễ nằm ở đỉnh C; Trí nằm ở đỉnh D. Mỗi nhân tố trong tập hợp trên vừa là mục tiêu lại vừa là động lực cho ba nhân tố còn lại.



Giáo dục Lễ phải được đặt trên nền tảng của “Nhân”, tận dụng sự thúc đẩy hỗ trợ của “Trí” và dẫn đến “Nghĩa”.

Một con người có mục tiêu “*Học để làm người*” thì biết Tôn trọng, Phục tùng cái gì đã nhận thức được là *Phải*, là *Tử tế*, là *Hắn hoi*, luôn có lòng Trắc ẩn và Hổ thẹn khi có ý nghĩ lệch chuẩn, có quyết tâm hiện thực điều Tử tế vào cuộc sống.

Nếu hoạt động giáo dục coi đó là cái đích phải vươn tới thì quy tắc “*Tiên học Lễ*” không chỉ cần thiết cho nhi đồng, thiếu niên mà cho mọi người. Nó sẽ tạo nên các hiệu ứng tích cực cho sự phát triển vững bền của xã hội.

“*Tiên học Lễ*”: Quy tắc giáo dục không bao giờ bị pha loãng bởi thời gian và quyền vào mọi không gian dù cuộc sống đang có những đổi thay vượt bậc trên các khía cạnh Công nghệ, Kỹ thuật.

## TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Đặng Quốc Bảo, Phạm Minh Giản (2019), *Dòng Chảy Giáo dục Việt – Từ truyền thống đến hiện đại*, Nxb. Thông tin và Truyền thông, Hà Nội.
2. Hồ Chí Minh toàn tập (2000), Nxb. Chính trị Quốc gia, Hà Nội
3. Nguyễn Hiến Lê (2003), *Khổng Tử và Luận ngữ*, Nxb. Văn học, Hà Nội.